

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 128/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị D, sinh năm 1983

HKTT: Xóm K, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Chỗ ở hiện nay số nhà A, khu A, tổ N, Ấp P, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Bị đơn: Anh Hà Văn Q, sinh năm 1985

HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm X, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 144 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị D và anh Hà Văn Q

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị D và anh Hà Văn Q.

Về con chung: Vợ chồng thống nhất có một con chung cháu Lê Đình D sinh ngày 21/12/2006, hiện nay cháu D mang họ mẹ và trong giấy khai sinh không có

tên bố nhưng vợ chồng đều thừa nhận là con chung và thống nhất chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu D, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con, vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con, anh Q được quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí ly hôn là 150.000đồng, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, chị D nộp toàn bộ án phí là 150.000đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0001195 ngày 14/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, hoàn trả lại cho chị D 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- UBND xã Dân Quyền ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đình Hợp